TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUÂN LỘC** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **72**/2019/HS-ST
Ngày 24/07/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: **Bà Huỳnh Thị Kim Phượng**

Các Hội thẩm nhân dân: **1. Ông Hồ Văn Tài.**

2. Nguyễn Văn Hiếu.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa*:* Cô Ngô Thị Châu Loan**-** Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông **Võ Công Văn -** Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 07 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 76/2019/HSST ngày 04 tháng 07 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2019/QĐXX ngày 12 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Xuân T**; Tên gọi khác: Tý.

Giới tính: Nam.

Sinh năm 1986 tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: ấp H, xã T, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật

Trình độ học vấn: Lớp 8/12; Nghề nghiệp: Làm thuê.

Họ và tên cha: Hoàng Xuân T, sinh năm 1945 (đã mất).

Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị B, sinh năm 1956.

Anh, chị, em ruột: Có 07 người, bị can là con thứ năm trong gia đình.

Vợ, con: Chưa có

Tiền án: 02 tiền án:

- Ngày 11/11/2010, bị Tòa án nhân dân quận T, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm 06 tháng tù, về tội "Cướp tài sản" tại bản án số 323/2010/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù tại Trại giam Tống Lê Chân vào ngày 01/9/2012.

- Ngày 28/8/2014, bị Tòa án nhân dân huyện X xử phạt 02 năm 06 tháng tù, về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" tại bản án số 109/2014/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù tại Trại giam Xuân Lộc vào ngày 30/8/2016.

Tiền sự: Không.

Ngày 26/4/2018, có hành vi "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản". Ngày 09/4/111112019, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện X ra quyết định khởi tố và ra Lệnh bắt bị cáo để tam giam(có mặt).

* Người bị hại: anh Nguyễn Tấn H, sinh năm: 1996 (có mặt).

Trú tại: ấp 4, xã S, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai.

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1956 (có mặt).

Trú tại: ấp H, xã T, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

2/ Anh Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1988(vắng mặt)

Trú tại: khu 3, thị trấn R, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 25/4/2018 bị cáo Hoàng Xuân T, sinh năm 1986, trú tại ấp H, xã T, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai là bạn bè quen biết anh Nguyễn Tấn H, sinh năm 1996, trú tại ấp 4, xã S, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai. T có đến tại nhà trọ của anh H thuộc khu 8, thị trấn R, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai chơi và ngủ lại qua đêm. Đến khoảng 07 giờ ngày 26/4/2018,T thức dậy và hỏi mượn xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, biển số 86B8- 315.06 của anh H để đi công việc, do là bạn bè quen biết nên anh H tin tưởng và đồng ý cho T mượn xe mô tô trên nhưng không đưa giấy đăng ký xe mô tô cho Tùng. Sau khi được anh H giao xe mô tô, trên đường đi T nhận được cuộc gọi điện thoại của anh Phạm Văn H, trú tại ấp H, xã T, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai (là bạn của T) thông báo cho T biết đã đến ngày trả số tiền 8.000.000 đồng (tiền cầm xe của T cho anh H). Do không có tiền và sợ anh H thanh lý xe mô tô của mình nên T đã nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô trên của anh H đem đi cầm cố để lấy tiền chuộc xe của T. Để thực hiện ý định trên,T điều khiển xe mô tô quay lại phòng trọ của anh H lấy giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô trên ở trong bóp da bỏ trong túi quần của anh H, việc T lấy giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô anh H hoàn toàn không biết. Sau đó, T điều khiển xe đi đến tiệm dịch vụ cầm đồ "H" do anh Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1988, thuộc khu 3, thị trấn R, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai làm chủ, cầm chiếc xe mô tô trên được 10.000.000 đồng. Sau khi có tiền, T bắt xe ôm đi về nhà anh H chuộc xe mô tô của T hết 8.000.000 đồng, số tiền 2.000.000 đồng còn lại T tiêu xài cá nhân hết.

* Tại bản kết luận định giá tài sản số 75/ KL-HĐĐG ngày 07/9/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự của Ủy ban nhân dân huyện

Xuân Lộc kết luận giá trị sử dụng còn lại của 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, biển số 86B8- 315.06 là 13.000.000 đồng.

*** Vật chứng vụ án:**

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, biển số 86B8- 315.06;

- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, biển số 86B8- 315.06;

- 01 giấy hợp đồng cầm đồ ghi ngày 26/4/2018;

- 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Hoàng Xuân T (bản phô tô).

*** Trách nhiệm dân sự:** Tài sản đã được giao trả cho anh Nguyễn Tấn H và anh Nguyễn Ngọc H và hai anh không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

*Tại bản Cáo trạng số: 81/CT-VKS ngày 03/07/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyên Xuân Lộc đã truy tố bị cáo Hoàng Xuân T về tội " Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" được quy định tại điểm g, khoản 2, Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015(sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc giữ nguyên bản Cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử :

-Áp dụng điểm g, khoản 2, Điều 175, điểm b, s khoản 1, khoản 2, Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Hoàng Xuân T từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Về phần dân sự : Tài sản đã được giao trả cho anh Nguyễn Tấn H và anh Nguyễn Ngọc H và hai anh không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Riêng số tiền 10.000.000đ (Mười triệu) bà Nguyễn Thị B (mẹ bị cáo) bồi thường cho Nguyễn Ngọc H tại phiên tòa hôm nay bà không yêu cầu bị cáo T hoàn trả nên ghi nhận sự tự nguyện này.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Lộc, Điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tụng quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự.

[2] Tại phiên tòa hôm nay Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân lộc công bố bản cáo trạng, bị cáo Hoàng Xuân T thừa nhận hành vi đúng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và đối chiếu với lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa cũng như các lời khai có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Hoàng Xuân T đã lợi dụng sự quen biết và tin tưởng của người bị hại đã liều lĩnh tự ý cầm xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, biển số 86B8- 315.06 mà bị cáo đã mượn của anh Nguyễn Tấn H để trả tiền

mà bị cáo nợ của anh Phạm Văn H, tài sản bị cáo chiếm đoạt trị giá 13.000.000đ (Mười ba). Từ hành vi trái pháp luật trên bị cáo đã bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc truy tố bị cáo về tội: " *Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*" theo quy định tại điểm g, khoản 2, Điều 175 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có cơ sở pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhận thấy:

Bị cáo Hoàng Xuân T đã có 02 tiền án về tội: " *Cướp tài sản*" và tội: " *Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*", chưa được xóa án tích lại phạm tội mới là tái phạm nguy hiểm. Bản thân không có nghề nghiệp ổn định, lười lao động nhưng muốn có tiền để trả nợ trước đó nên bị cáo lợi dụng lòng tin của người bị hại tin tưởng giao xe bị cáo đã nảy sinh ý định cầm chiếc xe trên để trả nợ cho anh Phạm Văn H. Hành vi trên của bị cáo làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần phải có một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng: không

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử xem xét bị cáo Hoàng Xuân T thành khẩn khai báo, bị cáo và gia đình cũng đã giao trả lại tài sản cho anh Nguyễn Tấn H, anh H cũng có đơn bãi nại cho bị cáo (Bl 72), tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51, Bộ luật hình sự.

[6] Về phần dân sự: Đã giải quyết xong.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục tạm giữ 01 giấy hợp đồng cầm đồ ghi ngày 26/4/2018 và 01 chứng minh nhân dân mang tên Hoàng Xuân T (*bản photo*) lưu làm chứng cứ hồ sơ.

[8] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo **Hoàng Xuân T** phải nộp 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo **Hoàng Xuân T** phạm tội **" Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"**

- Căn cứ điểm g, khoản 2, Điều 175, điểm b, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51, Điều 38, của Bộ luật hình sự năm 2015. (sửa đổi bổ sung năm 2017)

<u>Xử phạt</u>: Bị cáo **Hoàng Xuân T - 02** (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/4/2019.

2. Về trách nhiệm dân sự: đã giải quyết xong nên không xem xét.

3.Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tiếp tục tạm giữ 01 giấy hợp đồng cầm đồ ghi ngày 26/4/2018 và 01 chứng minh nhân dân mang tên Hoàng Xuân T (bản pho to) lưu làm chứng cứ hồ sơ.

4.Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo **Hoàng Xuân T** phải nộp 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Xuân Lộc;
- Công an huyện Xuân Lộc;
- THADS huyện Xuân Lộc;
- Trại tạm giam Công an huyện Xuân Lộc;
- Bị cáo; Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS; THA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Thị Kim Phượng